

Số: **770** /GD-TCHC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **31** tháng **3** năm 2025

V/v Công bố Báo cáo thường niên
năm 2024

Kính gửi:

**ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.
2. Mã chứng khoán: GDW
3. Địa chỉ trụ sở chính: 2Bis Nơ Trang Long, Phường 14, quận Bình Thạnh, TP. HCM.
4. Điện thoại : 19001024 Fax: 38 412 524.
5. Người thực hiện công bố thông tin:
 - Họ và tên: Ông Nguyễn Ngọc Hùng - Giám đốc Công ty
 - Địa chỉ: 41F/62 Đường Trục, Phường 13, quận Bình Thạnh, TP. HCM.
 - Điện thoại:
 - + Di động: 0983087188; Cơ quan: 19001024 Fax: (028)38418524
6. Loại thông tin công bố:
☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ Định kỳ
7. Nội dung công bố thông tin:
Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 về việc quy định công bố thông tin: **công bố báo cáo thường niên chậm nhất là 20 ngày sau ngày công bố báo cáo tài chính năm được kiểm toán nhưng không vượt quá 120 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.**
Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử Công ty :www.capnuocgiadinh.vn (vào mục Tin cổ đông).
8. Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2024.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: NQTCT.

Người đại diện pháp luật
Giám đốc **Nguyễn Ngọc Hùng**



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2024

(Tháng 3 năm 2025)

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0304806225
- Vốn điều lệ: 95.000.000.000 đồng (*Chín mươi lăm tỷ đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **188.271.531.821** (*Một trăm tám mươi tám tỷ hai trăm bảy mươi một triệu năm trăm ba mươi một ngàn tám trăm hai mươi một đồng*)
- Địa chỉ: 2Bis Nơ Trang Long, Phường 14, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 19001024 Số fax: (028) 38.418.524
- Email: gd@giadinhwater.vn Website: capnuocgiadinh.vn
- Mã cổ phiếu: GDW
- *Quá trình hình thành và phát triển:*

a) Việc thành lập:

- Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định là một trong những đơn vị được thành lập sớm nhất trong hệ thống các đơn vị phân phối nước của ngành nước Thành phố. Sau khi Sài Gòn Thủy cục được tiếp nhận năm 1975 đổi tên gọi thành Công ty Cấp nước Thành phố (tiền thân của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH Một thành viên), Xí nghiệp Sửa chữa và Bảo quản Đường ống đã được thành lập, có trụ sở đặt tại 2Bis Nơ Trang Long, phường 14, Bình Thạnh ngày nay, là 1 trong 2 đơn vị trực thuộc đầu tiên của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn. Năm 1992, với sự phát triển của đô thị, nhu cầu sử dụng nước của người dân tăng cao, Chi nhánh Cấp nước Gia Định ra đời trên cơ sở chuyển đổi từ Xí nghiệp Sửa chữa và Bảo quản Đường ống cùng với 3 đơn vị cấp nước khác. Đến năm 2007, Chi nhánh Cấp nước Gia Định được cổ phần hóa và Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định ra đời từ đó.

b) Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:

- Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, ngày 30/12/2005 Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 6658/QĐ-UBND phê duyệt phương án và chuyển Chi nhánh Cấp nước Gia Định thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (nay là Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH Một thành viên) thành Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.

- Quá trình chuyển đổi mô hình, kêu gọi vốn đầu tư các cá nhân, tổ chức ngoài quốc doanh bắt đầu từ cuối năm 2005 đến đầu năm 2007 thì kết thúc. Ngày 17/01/2007, Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định chính thức đi vào hoạt động theo mô hình công ty cổ phần và là công ty con trong mối quan hệ với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Công ty mẹ - nắm giữ trên 50% vốn điều lệ của Công ty.

c) Niêm yết:

- Việc chuyển đổi, kêu gọi vốn góp từ khu vực ngoài quốc doanh đã thu hút gần 300 nhà đầu tư, do vậy Công ty đủ điều kiện trở thành công ty đại chúng theo qui định pháp luật.

- Năm 2009, Công ty tiến hành các thủ tục đăng ký niêm yết chứng khoán trên sàn UPCoM theo qui định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Ngày 15/6/2010, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết trên sàn với mã chứng khoán GDW.

- Ngày 18/12/2018, Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định đã chính thức được niêm yết trên sàn giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.

d) Các sự kiện khác:

- Đăng ký bảo hộ nhãn hiệu: Kể từ 29/5/2023, các ngành nghề hoạt động của Công ty được bảo hộ với tên gọi và logo Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định bằng Quyết định do Cục sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam cấp.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a) Ngành nghề kinh doanh:

- Ngày 17/01/2007, Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu với các ngành nghề: Quản lý, phát triển hệ thống cấp nước; cung ứng, kinh doanh nước sạch (trên địa bàn được giao); tư vấn xây dựng các công trình cấp nước, công trình dân dụng – công nghiệp; thiết kế, xây dựng các công trình cấp nước; tái lập mặt đường, san lấp mặt bằng.

- Ngày 16/7/2011, ngành nghề kinh doanh của Công ty được bổ sung các lĩnh vực: xây dựng công trình đường sắt và đường bộ, vận tải hàng hóa bằng đường bộ; sản xuất, kinh doanh đồ uống không cồn, nước khoáng; kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất.

- Ngày 27/12/2013, đăng ký thay đổi lần thứ ba Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần.

- Ngày 20/9/2017, đăng ký thay đổi lần thứ tư Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần.

- Ngày 28/4/2021, đăng ký thay đổi lần thứ năm Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần.

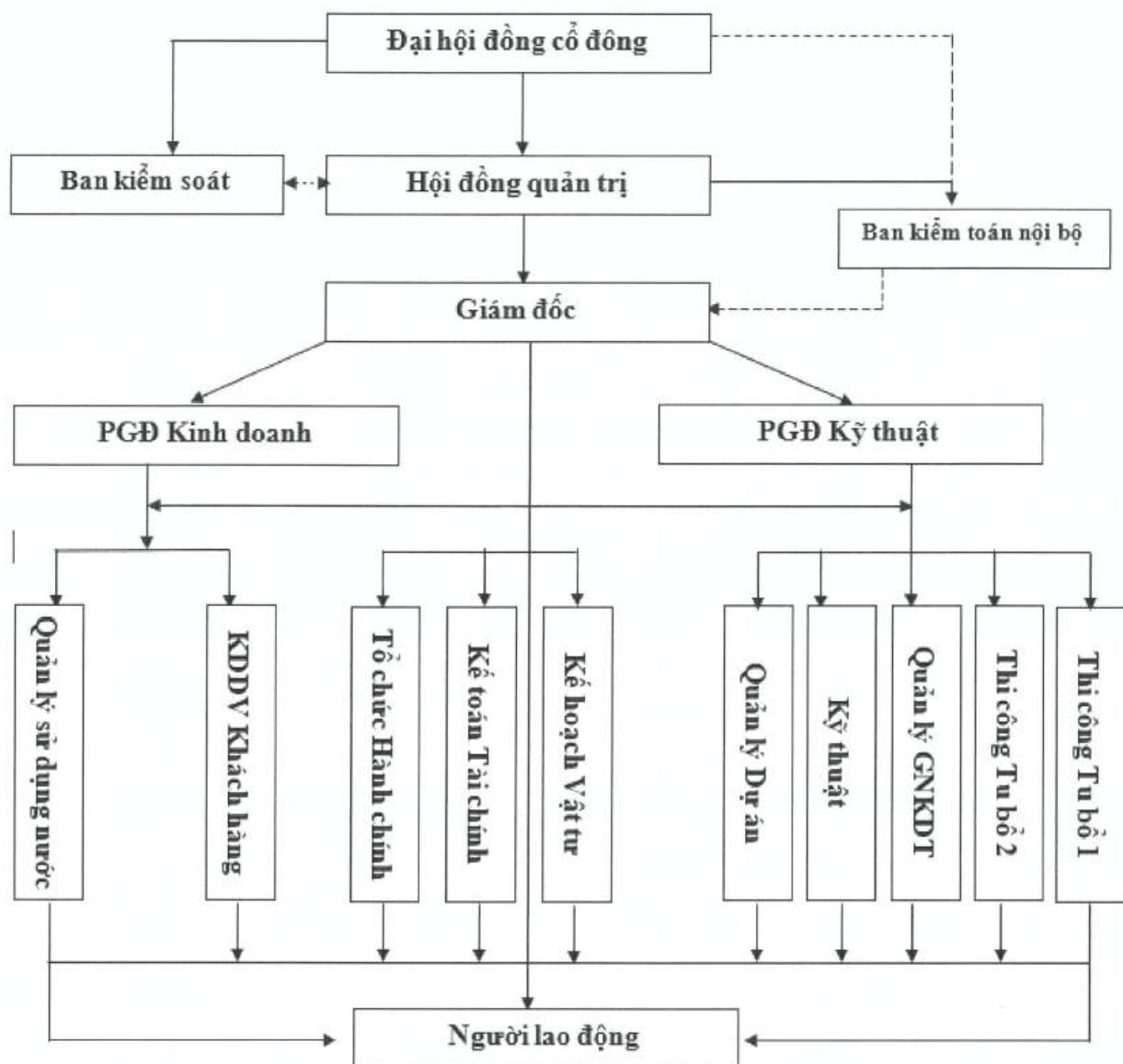
- Ngày 25/4/2022, đăng ký thay đổi lần thứ sáu Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần.

b) Địa bàn kinh doanh:

- Công ty hoạt động trên địa bàn được Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV giao, gồm: quận Bình Thạnh, quận Phú Nhuận, Phường 12, 13, 14 Quận 3 và Phường 1 quận Gò Vấp.

3. Thông tin về mô hình quản trị và tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a) Mô hình quản trị:



* Ghi chú: Quản lý GNKDT: Phòng Quản lý Giám nước không doanh thu.

KDDV Khách hàng: Phòng Kinh doanh dịch vụ khách hàng.

4. Định hướng phát triển

a. Mục tiêu chủ yếu:

Để xây dựng một doanh nghiệp cấp nước thân thiện và hiện đại, làm tròn sứ mệnh cấp nước phục vụ dân sinh, định hướng của Công ty trong thời gian tới là:

- Tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn, đảm bảo nhu cầu tiêu dùng nước của khách hàng trên địa bàn; duy trì bền vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch;
- Tiếp tục triển khai các giải pháp chuyên môn tích cực nhằm giảm bền vững nước thất thoát thất thu; quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch, góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung;

- Nâng cao mức ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và khai thác dữ liệu phục vụ hoạt động cấp nước ngày càng chuyên nghiệp; tiếp tục cải cách hành chính theo hướng giảm, bỏ thủ tục nội bộ, tăng tính tiện ích và thuận lợi cho khách hàng.

b. Chiến lược phát triển trung hạn và dài hạn:

- Tiếp tục thực hiện có chiều sâu chương trình giảm nước thất thoát thất thu nhằm kéo giảm tỷ lệ nước thất thoát; tiếp tục phát huy có hiệu quả việc huy động các nguồn vốn vay thương mại để triển khai các dự án về mạng lưới cấp nước;

- Thực hiện tốt các giải pháp quản lý mạng lưới cấp nước và chăm sóc khách hàng ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ; quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung;

- Đưa mục tiêu cổ tức gắn liền với lợi nhuận Công ty, hài hòa giữa đầu tư phát triển và phân phối lợi nhuận hàng năm phù hợp xu thế phát triển của Công ty;

- Ổn định và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần CBCNV, người lao động, giải quyết hài hòa giữa lợi ích Công ty, năng suất lao động, thu nhập người lao động;

- Nâng cao năng lực quản trị công ty niêm yết trên cơ sở vận dụng và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ quản lý, điều hành; minh bạch thông tin, tình hình hoạt động của đơn vị.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (đối với môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- Thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành đối với chế độ tài chính - kế toán doanh nghiệp, làm tròn nghĩa vụ với ngân sách;

- Thực hiện đúng các quy định nghiệp vụ về sản xuất kinh doanh nước sạch, về quản lý lao động tiền lương;

- Thực hiện nghiêm chế độ bảo vệ hệ thống công trình ngầm đô thị trong thi công hệ thống cấp nước; xây dựng hình ảnh một doanh nghiệp cấp nước có dịch vụ tốt, thân thiện, hướng đến khách hàng, bảo đảm nhu cầu sử dụng nước sạch của tất cả dân cư và các tổ chức trên địa bàn phục vụ;

- Đảm bảo hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp, người lao động và cổ đông Công ty.

5. Các rủi ro:

Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định với đặc thù địa bàn quản lý mạng lưới đường ống cấp nước đã được phủ kín, số lượng khách hàng phát triển mới hạn chế, xu hướng tiết kiệm chi tiêu của khách hàng thông qua sử dụng tiết kiệm nước sạch, việc sử dụng nước giếng song song vẫn còn tồn tại. Năm 2024, với những thách thức của ngành nước như tác động của biến đổi khí hậu gây sức ép đến quy hoạch phát triển hệ thống cấp nước cũng như các khó khăn trong công tác quản lý vận hành; Tỷ lệ nước thất thoát thất thu mặc dù thấp hơn kế hoạch 2,24% nhưng cao hơn 0,28% (tương ứng với lượng nước thất thoát tăng 350 ngàn m³) so với năm 2023 cho thấy công tác kiểm soát thất thoát nước chưa thật sự bền vững, Công ty vẫn phải tiếp tục đầu tư tài

chính và thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp cụ thể để đảm bảo giảm và tiến tới duy trì tỷ lệ thất thoát nước ở mức kinh tế; Việc xin thỏa thuận hướng tuyến phải có ý kiến đồng thuận của nhiều cơ quan quản lý công trình ngầm như: điện lực, viễn thông, Trung tâm quản lý hạ tầng kỹ thuật, Trung tâm quản lý hạ tầng giao thông đường bộ; việc xin cấp giấy phép đào đường còn phải qua nhiều mẫu, nhiều bước dẫn đến việc chậm trễ triển khai thi công các công trình cải tạo ống mục gây ảnh hưởng tiến độ hoàn thành chỉ tiêu đầu tư xây dựng, giảm thất thoát nước chung của Công ty và chất lượng phục vụ khách hàng....Nhằm điều hành quản lý mạng lưới cấp nước, Công ty đã đẩy mạnh trong việc sử dụng các ứng dụng khoa học kỹ thuật vào hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo cung cấp nước sạch an toàn, nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng, đáp ứng yêu cầu phát triển của Thành phố. Việc áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật ngành nước tiên tiến cũng như các ứng dụng khoa học công nghệ trong quá trình đầu tư và phát triển hệ thống cấp nước góp phần đảm bảo cho việc phân phối nguồn nước được hiệu quả hơn; giúp khắc phục tình trạng rò rỉ nước trên mạng lưới cấp nước nhằm giảm thiểu tình trạng thất thoát nước; tiếp tục duy trì bền vững chỉ tiêu 100% hộ dân được sử dụng nước sạch.

- Nước sạch là mặt hàng thiết yếu và giá nước sạch do UBND Thành phố quy định, đồng thời giá mua bán sỉ nước sạch thông qua hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV (SAWACO) được xác định qua từng năm nên có sự hạn chế nhất định về tính chủ động điều tiết trong cân đối kế hoạch tài chính hàng năm của đơn vị.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2024

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tăng trưởng (%)	So với KH (%)
(A)	(B)	(1)	(2)	(3)	(4)=3/1	(5)=3/2
1. Sản lượng nước cung cấp	Tr.m ³	53,992	55,000	55,341	102,50	100,62
2. Gắn mới ĐHN	Cái	544	500	507	93,19	101,40
3. Thay ĐHN các cỡ	Cái	32.343	30.679	33.144	102,48	108,03
4. Tỷ lệ thất thoát thất thu	%	9,98	12,5	10,26	Tăng 0,28	Giảm 2,24
5. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước	%	100	100	100	100,00	100,00
6. Phát triển mạng lưới cấp nước	Mét	300	0	0	-	-
7. Đầu tư thay mới ống mục	Mét	9.614	12.332	13.033	135,56	105,68
8. Công trình Giảm nước thất thoát thất thu	Mét	8.163	17.931	17.840	218,55	99,49
9. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	657,041	677,965	683,654	104,05	100,84
10. Doanh thu tiền nước	Tỷ đồng	651,634	671,165	668,710	102,62	99,63
11. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	48,250	45,500	50,146	103,93	110,21
12. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	184,548	212,300	225,399	122,13	106,17
13. Cổ tức	%	14%	14%	16%	Tăng	Tăng 2%

- Ngày sinh: 15/06/1984 Nơi sinh: TP HCM
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Xuân Lôi, Huyện Lập Thạch, Vĩnh Phúc
- Địa chỉ thường trú: 750A/7 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, TP.HCM.
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản lý Xây dựng, Kỹ sư Xây dựng, Cử nhân Quản trị kinh doanh

❖ **Kế toán trưởng**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Quỳnh Diệp Giới tính: Nữ
- Số CMND: 023119849 Ngày cấp: 18/10/2010 Nơi cấp: Tp.HCM
- Ngày sinh: 10/04/1978 Nơi sinh: Hà Tĩnh
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Can Lộc, Minh Lộc, Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: 177 Nguyễn Thái Sơn, Phường 04, Quận Gò Vấp, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế (chuyên ngành Kế toán)

b. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Tính đến ngày 31/12/2024, tổng số nhân sự của Công ty là 309 người, trong đó cán bộ công nhân viên nữ là 69 người.
- Người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trợ cấp thất nghiệp,... theo qui định pháp luật.
- Về chính sách phúc lợi, Công ty đã thực hiện việc mua bảo hiểm nhân thọ cho toàn thể CBCNV với mức 24.000.000 đồng/năm. Hàng năm Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ và mua gói bảo hiểm PVICARE chăm sóc sức khỏe cho cán bộ công nhân viên Công ty.
- Công ty thực hiện việc trang bị đồng phục cho CBCNV hàng năm theo hình thức may đo trực tiếp hoặc tiền mặt (tùy theo điều kiện thực tế), ngoài ra cũng trang bị đồ bảo hộ lao động đối với đội ngũ công nhân viên lao động trực tiếp nhằm đảm bảo an toàn lao động ngoài công trường. Năm 2024, Công ty cũng đã tổ chức cho cán bộ công nhân viên tham quan du lịch, nghỉ mát. Ngoài ra tiếp tục áp dụng chính sách trợ cấp khó khăn, tổ chức thăm hỏi khi cán bộ, công nhân viên hoặc thân nhân ốm đau, gia đình có ma chay, cưới hỏi,... bổ sung lương, thưởng vào các ngày lễ, ngày kỷ niệm trong năm.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Do đặc điểm của công ty là phục vụ cung cấp nước sạch cho địa bàn dân cư mà công ty kinh doanh giá trị tài sản cố định chủ yếu là các tuyến ống mạng lưới cấp nước cấp 3 nên giá trị rất lớn.

- Trong năm số khấu hao tài sản cố định có giá trị khá lớn 34,259 tỷ đồng tương ứng với đầu tư mới, nâng cấp hoàn thiện cho các tuyến ống cũng rất nhiều. Trong năm nay công ty đã thực hiện các dự án xây dựng với số liệu như sau:

- Số dư đầu kỳ các dự án chuyển tiếp: 5.430.486.024đ.
- Số phát sinh đầu tư thêm các dự án (kể cả dự án chuyển tiếp và đầu tư mới): 23.186.690.817đ.
- Số phát sinh dự án hoàn thành chuyển thành tài sản cố định mới: 22.710.597.374đ, kết chuyển giảm khác 0đ
- Số dư cuối kỳ các dự án chuyển tiếp năm sau: 5.906.579.467đ.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	306.419.199.355	294.384.930.386	-3,93
Doanh thu thuần	653.386.688.918	672.328.330.017	+2,90
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	47.439.703.205	40.309.433.301	-15,03
Lợi nhuận khác	809.939.163	9.836.303.714	1114,45
Lợi nhuận trước thuế	48.249.642.368	50.145.737.015	3,93
Lợi nhuận sau thuế	38.263.879.789	39.893.912.383	4,26
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
Chỉ tiêu khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,21 lần	1,23 lần	1,65%
+ Hệ số thanh toán nhanh <u>TSLĐ – hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,91 lần	0,94 lần	3,3%
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,42	0,36	-14,29%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,72	0,56	-22,22%

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho:		14,44 vòng	12,74 vòng	-11,77%
<u>Giá vốn hàng bán</u>				
Hàng tồn kho bình quân				
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản		2,13	2,28	7,04%
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		0,0586	0,0593	+1,32%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		0,215	0,212	-1,40%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		0,125	0,136	+8,8%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần		0,073	0,060	-17,81%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 9.500.000
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 9.500.000
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0

b) Cơ cấu cổ đông (theo số liệu chốt ngày 31/12/2024):

Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 31/12/2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định, Công ty có 304 cổ đông sở hữu 9.500.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Cơ cấu cổ đông được phân loại như sau:

Tiêu chí phân loại cổ đông theo		Cổ đông		Cổ phần sở hữu	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Qui mô	Lớn	04	1,32	8.298.688	87,35
	Nhỏ	300	98,68	1.201.312	12,65
Loại hình	Tổ chức	10	3,29	8.387.288	88,29
	Cá nhân	294	96,71	1.112.712	11,71
Lãnh thổ	Trong nước	295	97,04	8.883.096	93,51
	Nước ngoài	09	2,96	616.904	6,49
Nguồn vốn	Nhà nước	02	0,66	4.907.700	51,66
	Khác	302	99,34	4.592.300	48,34

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có
- e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội:

- Công ty là 01 trong 10 đơn vị phân phối trực thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH – MTV (SAWACO) đóng vai trò cung cấp nước sạch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Hoạt động chính của Công ty là tiếp nhận nguồn nước từ SAWACO và phân phối trực tiếp cho khách hàng. Địa bàn hoạt động của Công ty hiện bao gồm quận Bình Thạnh, Phú Nhuận, Phường 1 quận Gò Vấp và Phường 12, 13, 14 Quận 3.

- Công ty luôn duy trì bền vững 100% hộ dân được cấp nước sạch, an toàn liên tục.
- Quá trình hoạt động, Công ty luôn hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và thực hiện trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ với Nhà nước, tôn trọng quyền lợi của cổ đông, đối tác, khách hàng, người lao động và cộng đồng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

a. Đánh giá kết quả hoạt động:

Trong năm 2024, Công ty đã nỗ lực hoàn thành và cơ bản hoàn thành kế hoạch đề ra, đảm bảo việc bảo toàn vốn góp, hoàn thành nghĩa vụ với nhà nước, trong đó nổi bật là:

- Tỷ lệ nước thất thoát thất thu năm 2024 ở mức 10,26%, thấp hơn 2,24% so với kế hoạch và cao hơn 0,28% so với năm 2023.

- Tổng doanh thu ghi nhận ở mức 683,654 tỷ đồng; đạt 100,84% kế hoạch năm, tăng 4,05% (tương đương 26,613 tỷ đồng), trong đó doanh thu tiền nước chiếm 668,710 tỷ đồng, tăng 2,62% (tương đương 17,076 tỷ đồng) so với năm 2023. Giá bán bình quân đạt 12.083 đồng/m³, thấp hơn 120 đồng/m³ so với kế hoạch (12.203 đồng/m³) và tăng 14 đồng/m³ so với năm 2023.

- Lợi nhuận trước thuế 50,146 tỷ đồng, đạt 110,21% kế hoạch, tăng 10,49% (tương đương 4,760 tỷ đồng) so với năm 2023. Nộp các khoản thuế phí và phí dịch vụ thoát nước 225,399 tỷ đồng, đạt 106,17% kế hoạch, tăng 22,52% (tương đương 41,424 tỷ đồng) so với năm 2023.

- Sản lượng nước mua sỉ với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV được đo đếm qua 32 đồng hồ tổng đạt 61,786 triệu m³, chiếm 98,30 % kế hoạch, tăng 2,98% (tương đương 1,789 triệu m³) so với năm 2023. Sản lượng nước tiêu thụ (chuẩn 1) đo đếm qua 138.891 đồng hồ khách hàng được 55,341 triệu m³; đạt 100,62% kế hoạch; tăng 2,50% (tương đương 1,349 triệu m³) so với năm 2023.

- Gắn mới 507 đồng hồ nước, đạt 101,40% kế hoạch và bằng 93,19% so với năm 2023, tiếp tục duy trì bền vững chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch.

- Đối với công tác giải ngân phát triển mạng lưới cấp nước: giải ngân 291 triệu đồng, đạt 100,69% kế hoạch năm.

- Đối với công tác đầu tư thay mới ống mục: thi công và hoàn tất quyết toán 10 trên tổng số 10 công trình đăng ký khối lượng thực hiện giai đoạn thực hiện đầu tư, thay mới 13.033m

ổng mục, giá trị xây lắp 53,090 tỷ đồng. Tính đến cuối năm 2024 đã giải ngân được 30,118 tỷ đồng, đạt 99,75% so với kế hoạch.

-Đối với công trình giảm nước thất thoát thất thu: đã thi công và hoàn tất quyết toán 20 trên tổng số 20 công trình đăng ký khối lượng thực hiện giai đoạn thực hiện đầu tư, thay 522 bộ ống ngành và cải tạo 17.840 mét ống với chi phí 49,758 tỷ đồng, trong đó giải ngân 34,996 tỷ đồng, đạt 144,43% so với kế hoạch.

b. Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

- Năm 2024, Công ty đã có những bước đột phá trong công tác ứng dụng khoa học đảm bảo quản lý, vận hành ổn định mạng lưới phân phối, đảm bảo cấp nước an toàn, liên tục, tiếp tục duy trì bền vững 100% hộ dân được sử dụng nước sạch trên địa bàn quản lý, hoàn thành chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng theo kế hoạch năm.

- Tiếp tục hoàn thiện chương trình cập nhật mã định danh bằng hình thức quét mã QR code và chuỗi thông tin trên căn cước công dân, liên kết mở rộng các kênh thanh toán tiền nước trực tuyến qua các ngân hàng, tiếp tục đẩy mạnh hệ thống chăm sóc khách hàng qua hệ thống CallCenter, ứng dụng Zalo, SMS BrandName... nhằm giúp khách hàng có thể tra cứu thông tin, đăng ký dịch vụ thuận lợi ở bất cứ đâu trên máy tính hoặc các thiết bị điện thoại thông minh.

- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hạ tầng CNTT, nâng cấp thiết bị phần cứng cho hệ thống bảo mật, an ninh mạng. Đa dạng hoá các giải pháp lưu trữ để đảm bảo an toàn cho cơ sở dữ liệu và nâng cấp hệ thống lưu trữ để tăng không gian lưu trữ cho các ứng dụng CNTT, các dữ liệu số hóa, sử dụng công nghệ điện toán đám mây để lưu trữ dữ liệu. Thực hiện tốt việc đảm bảo an toàn thông tin mạng và dữ liệu khách hàng.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, chính xác hoá dữ liệu mạng lưới cấp nước trên nền GIS, đồng thời thực hiện số hoá và chuẩn hóa CSDL khách hàng theo hướng tích hợp vào hệ thống GIS nhằm xây dựng một hệ thống quản lý dữ liệu tập trung và đồng bộ.

- Tiếp tục hoàn thiện giải pháp “Dịch vụ khách hàng định hướng 4.0”, nâng cấp trang thông tin điện tử, dịch vụ khách hàng trực tuyến lên mức độ 4 về dịch vụ công trực tuyến. Thiết kế và xây dựng website đồng bộ với bộ nhận diện thương hiệu mới, tăng cường tương tác với khách hàng thông qua chức năng chat, kết nối với trang mạng xã hội của đơn vị... Kết nối với các ứng dụng thông qua môi trường internet giúp khách hàng theo dõi trực tuyến tiến độ giải quyết các hồ sơ dịch vụ cấp nước.

- Tiếp tục xây dựng giải pháp ghi và đọc chỉ số thông minh đồng hồ nước tích hợp vào hệ thống được phát triển trên nền tảng công nghệ di động để hiện đại hóa công tác ghi đọc chỉ số, đồng thời cho phép thu thập thêm vị trí, hình ảnh đồng hồ nước tại thời điểm ghi chỉ số phục vụ mục đích quản lý, giám sát công việc ghi chỉ số. Kết nối liên thông dữ liệu khách hàng, chỉ số nước với phần mềm quản lý khách hàng hiện có.

- Nâng cấp ứng dụng Quản lý hồ sơ gắn mới, nâng dời, tái lập danh bạ, thay định kỳ Đồng hồ nước giao diện theo hướng thân thiện và dễ sử dụng hơn, đồng bộ dữ liệu với hệ thống Quản lý hồ sơ khách hàng tập trung. Giao diện tương thích với các loại thiết bị di động, bổ sung và chỉnh sửa một số quy trình còn thiếu. Phần mềm phát triển trên nền tảng công nghệ hiện đại, cơ sở dữ liệu được chuẩn hóa và đồng bộ với các hệ thống khác.

- Nâng cấp ứng dụng Quản lý khách hàng tập trung với cơ sở dữ liệu tập trung thay cho các phần mềm cắt tạm, cắt huỷ và phần mềm biến động hoạt động riêng lẻ như hiện tại, tích hợp các thông tin về khách hàng liên kết với hệ thống số hóa hồ sơ. Tích hợp tất cả chức năng trong phần mềm quản lý biến động, cắt tạm, cắt huỷ. Phần mềm phát triển trên nền tảng công nghệ hiện đại, cơ sở dữ liệu được chuẩn hoá và đồng bộ với các hệ thống khác.

- Tiếp tục đẩy mạnh số hoá các quy trình nghiệp vụ, quản lý điều hành chung nhằm quản lý hiệu quả hơn nữa các nguồn lực hiện có của đơn vị, tăng hiệu quả vận hành, cung cấp thông tin thống nhất, đồng bộ, linh hoạt giữa các phòng ban chức năng.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản của công ty chủ yếu phục vụ cho công việc kinh doanh chính là cung cấp nước sạch cho dân cư trên địa bàn.

$$\begin{aligned} \text{- Hiệu suất sử dụng toàn bộ tài sản} &= \text{Doanh thu thuần/Tổng tài sản} \\ &= 672.328.330.017/294.384.930.386 = 2,28 \end{aligned}$$

Tức là có 1 đồng tài sản tạo ra 2,28 đồng doanh thu.

$$\begin{aligned} \text{- Hiệu suất sử dụng tài sản cố định} &= \text{Doanh thu thuần/Tài sản cố định} \\ &= 672.328.330.017/158.719.059.374 = 4,24 \end{aligned}$$

Tức là có 1 đồng tài sản tạo ra 4,24 đồng doanh thu.

$$\begin{aligned} \text{- Hiệu suất sử dụng vốn cổ phần} &= \text{Doanh thu thuần/Vốn cổ phần} \\ &= 672.328.330.017/95.000.000.000 = 7,08 \end{aligned}$$

Tức là cứ 1 đồng vốn cổ phần tạo ra 7,08 đồng doanh thu.

b) Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

- Nợ phải thu cuối năm: 17.620.451.386 đ trong đó:

- Khách hàng nợ tiền nước: 8.848.418.792 đ
- Trả trước cho người bán: 2.460.623.933 đ
- Các khoản phải thu dài hạn khác: 332.353.191 đ
- Phải thu các khoản phải thu ngắn hạn khác: 5.979.055.470 đ

- Đến cuối năm nợ phải thu khó đòi chủ yếu là khách hàng cá nhân nợ tiền nước lũy kế đến 31/12/2024 là 3.386.043.061 đ, hàng năm công ty đều trích dự phòng phải thu khó đòi theo quy định lũy kế đến cuối năm 2023 là: 4.230.451.336đ.

- Nợ phải trả cuối năm: 106.113.398.565 đ, trong đó:

- Nợ dài hạn của Ngân hàng là: 3.467.104.411 đ
- Nợ ngắn hạn của Ngân hàng là: 4.942.664.272 đ
- Phải trả người bán: 53.741.001.678 đ
- Phải trả người mua: 513.466.724 đ
- Nợ thuế: 6.109.944.319 đ

- Nợ người lao động: 12.915.031.701 đ
 - Nhận ký quỹ: 2.970.775.457 đ
 - Phải trả, phải nộp khác: 19.448.270.354 đ
 - Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 2.005.139.649 đ
- Trong năm không có nợ xấu phải trả, không có chênh lệch do tỉ lệ giá hối đoái.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty chuẩn hóa các quy định, quy trình nghiệp vụ, đặc biệt là các quy trình nghiệp vụ liên quan đến dịch vụ khách hàng để điều chỉnh, bổ sung, hoặc soạn thảo mới phù hợp với điều kiện thực tế và hướng đến mục tiêu giải quyết nhanh gọn, chính xác các yêu cầu của khách hàng.

- Nhằm đáp ứng yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng phát triển và chuẩn bị nguồn lao động thay thế, đội ngũ cán bộ công nhân viên của Công ty được trẻ hóa dần với chất lượng và trình độ chuyên môn hơn trước. Năm 2024, Công ty tiếp tục hoàn thiện bộ máy cơ cấu tổ chức bằng việc bổ nhiệm các chức danh Trưởng phó Phòng - Ban - Đội còn thiếu, tập trung nhiều vào việc nâng cao chuyên ngành kỹ thuật và công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng công tác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Mặt khác, công tác đào tạo, nâng cao kiến thức chuyên môn cho người lao động, cán bộ lãnh đạo quản lý cũng được Công ty chú trọng. Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện 40 lớp cử đi học và tổ chức tại đơn vị, số lượng cán bộ công nhân viên được cử đi đào tạo 835 lượt người với tổng chi phí đào tạo 627.483.174 đồng. Cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ được tạo điều kiện tham gia các buổi hội thảo, các lớp tập huấn đào tạo trong và ngoài nước, giao lưu với các đơn vị bạn trong ngành nhằm học tập kinh nghiệm, nâng cao trình độ, kỹ năng quản lý, điều hành. Đội ngũ cán bộ quản lý Công ty cũng được luân chuyển, bổ nhiệm nhằm tạo điều kiện phát huy năng lực cá nhân và tạo nguồn nhân lực kế thừa.

- Về hoạt động truyền thông, Công ty phối hợp với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV và báo Sài Gòn Giải Phóng, báo Người Lao Động để cung cấp các thông tin, tuyên truyền các hoạt động của đơn vị. Đồng thời, các hoạt động, sự kiện của Công ty, các tiện ích nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng cũng được tuyên truyền, thông tin rộng rãi thông qua website Công ty, màn hình Led điện tử, Facebook... nhằm quảng bá hình ảnh và xây dựng mối quan hệ với cộng đồng.

4. Kế hoạch hoạt động năm 2025:

a) Mục tiêu:

- Quản lý và vận hành an toàn hệ thống cấp nước, cung cấp nước liên tục, ổn định và gia tăng sản lượng nước tiêu thụ;
- Phần đầu đạt sản lượng nước cung cấp, doanh thu, lợi nhuận so với chỉ tiêu đề ra;
- Đảm bảo chất lượng nước sạch cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và dịch vụ theo đúng tiêu chuẩn quy định của nhà nước;
- Giữ vững tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch đạt 100% trên địa bàn quản lý;

- Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào cơ sở hạ tầng kỹ thuật và quản lý kinh doanh;
- Thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn, bảo toàn và phát triển nguồn vốn, phát triển hệ thống cấp nước thông minh;
- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành Công ty;
- Chủ động công tác dò và sửa chữa điểm bể kịp thời, cải tạo thay mới mạng lưới góp phần kéo giảm và tiến đến duy trì tỷ lệ nước thất thoát thất thu ở mức kinh tế;

b) Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản(dự kiến trình và thông qua tại Đại hội cổ đông 2024):

Chỉ tiêu	Đ/v tính	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	KH 2025 so với TH 2024
		(1)	(2)	(3=2/1)
1. Sản lượng nước tiêu thụ	Triệu m ³	55,341	55,800	100,82%
2. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	683,654	684,545	100,13%
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	50,146	50,540	100,79%

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Dưới sự chỉ đạo quyết liệt, đúng đắn của Ban lãnh đạo Công ty và trên hết là sự nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn, phát huy tinh thần năng động, sáng tạo của tập thể cán bộ công nhân viên đã làm kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định có những chuyển biến tích cực, khả quan, làm đà phục hồi và phát triển tăng trưởng cho những năm tiếp theo.

Năm 2024, được đánh giá vẫn là năm có nhiều thách thức với việc phục hồi sau những tác động tiêu cực của nền kinh tế. Xác định nhiệm vụ trọng tâm là đảm bảo cung cấp nước sạch an toàn, liên tục cho người dân trên địa bàn, Công ty đã nỗ lực khắc phục khó khăn, tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn trên cơ sở nâng cao chất lượng công tác quản lý kỹ thuật - kinh doanh, vận hành khai thác tốt mạng lưới cấp nước và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng.

Đánh giá chung kết quả hoạt động ổn định với các chỉ tiêu kinh doanh nêu tại Nghị quyết số 04/NQ-GĐ ngày 24/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông năm 2024 như sau: tăng trưởng được thể hiện qua các chỉ tiêu cơ bản như Sản lượng nước tiêu thụ đạt 55,341 triệu m³, tăng 0,62% so với kế hoạch; Tổng doanh thu đạt 683,654 tỷ đồng, tăng 0,84% kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 50,146 tỷ đồng, tăng 10,210% so với kế hoạch.

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2024	TH 2024	Ss TH/KH (%)
1. Sản lượng nước	triệu m ³	55,000	55,341	100,62%
2. Tổng doanh thu	tỷ đồng	677,965	683,654	100,84%
3. Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	45,500	50,146	110,21%

Trong công tác kiểm soát nước thất thoát thất thu, Công ty đã thực hiện việc phân vùng địa, bàn được phân chia thành 02 khu vực gồm 86 DMA (trong đó thất thoát nước dưới 10% có 45 DMA, từ 10% đến 12,5% có 16 DMA và trên 12,5% có 25 DMA) nhằm xác định tỷ lệ thất thoát nước và định hướng cho các công tác giảm nước thất thoát thất thu. Lắp đặt thêm 10 van giảm áp tại DMA BT1307, BT2501, BT2502, BT2503, BT2504, BT2505, BT2507, PN0902, PN 0304, Q31300 nâng tổng số van giảm áp đã lắp đặt trên địa bàn quản lý là 24 van. Bên cạnh đó, Công ty lắp đặt thêm 03 van xả cặn và 01 trạm quan trắc (tại kho vật tư của Công ty số 62/2 Đặng Thùy Trâm P13 quận Bình Thạnh), tổng cộng đã lắp đặt, vận hành 686 van xả cặn và 02 trạm quan trắc nhằm chủ động và thường xuyên theo dõi chất lượng nước trên địa bàn quản lý.

Trong công tác kiểm soát nước thất thoát thất thu, thường xuyên kiểm tra, cập nhật thông tin các trường hợp khách hàng có thay đổi mục đích sử dụng nước. Kết quả tính đến cuối năm 2024 đã truy thu lượng nước do chênh lệch đơn giá của 71 địa chỉ được 77.149m³ tương ứng số tiền 692 triệu đồng; giảm tỷ lệ đồng hồ nước có tiêu thụ thấp từ 0m³ đến 4m³ còn 9,64%, tương ứng giảm 365 đồng hồ so với năm 2023; thu thập và cập nhật mã định danh đạt 97,12% trên tổng định mức nước đã cấp cho khách hàng, điều chỉnh kịp thời đảm bảo cho đơn giá bán bình quân tăng trưởng ổn định. Ngoài ra, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác đọc số đúng và đủ, triển khai đọc số ngoài giờ các địa chỉ không tiếp cận được đồng hồ từ 02 kỳ đọc số trở lên nhằm gia tăng tần suất kiểm soát tình trạng đồng hồ nước và sản lượng tiêu thụ.

- Đối với công tác mua sắm, trang bị vật tư sửa chữa và thay đồng hồ năm 2024, Công ty đã tổ chức mua sắm theo luật Đấu thầu với giá trị khối lượng đạt 32,984 tỷ đồng, trong đó đã giải ngân 28,936 tỷ đồng, đạt 102,85% so với kế hoạch đề ra. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục trang bị máy móc, thiết bị quản lý mạng lưới, thiết bị văn phòng, các phần mềm công nghệ thông tin và tổ chức các khóa đào tạo bồi dưỡng tay nghề, nghiệp vụ cho người lao động với số tiền 25,105 tỷ đồng để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phục vụ khách hàng của Công ty với giá trị giải ngân 22,045 tỷ đồng đạt 103,89% kế hoạch.

Công ty thực hiện đúng quy định pháp luật về nghiệp vụ kinh doanh trong công tác đọc số, thu tiền, bảo dưỡng đồng hồ nước và cung cấp nước sạch đảm bảo chất lượng theo quy định.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc

- Giám đốc thể hiện được vai trò chỉ huy, hoàn thành được nhiệm vụ của người đại diện pháp luật trong việc công bố thông tin theo quy định pháp luật hiện hành; phối hợp tốt với Chủ tịch HĐQT theo Quy chế hoạt động, thực hiện đúng quyền hạn theo Điều lệ Công ty và theo ủy quyền của HĐQT trong giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV- cổ đông có quyền và nghĩa vụ liên quan với Công ty.

- Trong điều hành, Ban Giám đốc đoàn kết, thực hiện báo cáo đúng chế độ và thông tin kết quả sản xuất kinh doanh theo yêu cầu của HĐQT. Ban Giám đốc duy trì chế độ giao ban định kỳ hàng quý với cán bộ quản lý để đánh giá, đôn đốc tiến độ thực hiện nghị quyết HĐQT. Ban Giám đốc đã chỉ đạo quyết liệt và tập trung triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin và tiến bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành vào công tác giảm nước thất thoát thất thu; tăng cường công tác kiểm soát việc sử dụng nước, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng; đề ra được những giải pháp tích cực; chủ động kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý, điều hành; thực hiện có hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Phối hợp, hỗ trợ Ban Điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, trong đó tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn, đảm bảo nhu cầu tiêu dùng nước của khách hàng trên địa bàn; duy trì bền vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch; Tiếp tục triển khai các giải pháp chuyên môn tích cực nhằm giảm bền vững nước thất thoát thất thu; quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch, góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung;

- Nâng cao mức ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và khai thác dữ liệu phục vụ hoạt động cấp nước ngày càng chuyên nghiệp; tiếp tục cải cách hành chính theo hướng giảm, bỏ thủ tục nội bộ, tăng tính tiện ích và thuận lợi cho khách hàng;

- Bảo toàn hiệu quả sử dụng đồng vốn kinh doanh của Nhà nước; Duy trì hoạt động kinh doanh có lãi và nâng cao đời sống, thu nhập của Người lao động Công ty, đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty.

- Thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng theo định hướng phát triển bền vững, trong đó hướng đến đạt kế hoạch năm 2025:

- a) Tỷ lệ nước thất thoát thất thu bình quân đạt dưới 10,60%;
- b) Sản lượng nước tiêu thụ đạt 55.800 triệu m³;
- c) Tổng doanh thu đạt 684,545 tỷ đồng (trong đó doanh thu nước: 677,245 tỷ đồng);
- d) Duy trì lợi nhuận, mức chia cổ tức hàng năm từ 14%/năm trở lên;
- e) Đẩy mạnh cải cách hành chính trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao năng suất lao động; xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên yêu nghề và giỏi chuyên môn.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

- Thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành đối với chế độ tài chính - kế toán doanh nghiệp, làm tròn nghĩa vụ với ngân sách;

- Thực hiện đúng các quy định nghiệp vụ về sản xuất kinh doanh nước sạch, về quản lý lao động tiền lương;

- Thực hiện nghiêm chế độ bảo vệ hệ thống công trình ngầm đô thị trong thi công hệ thống cấp nước; xây dựng hình ảnh một doanh nghiệp cấp nước có dịch vụ tốt, thân thiện, hướng đến khách hàng, bảo đảm nhu cầu sử dụng nước sạch của tất cả dân cư và các tổ chức trên địa bàn phục vụ.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ tên	Chức danh	Tham gia điều hành	Chức vụ quản lý tại đơn vị khác	Có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty	Ghi chú
01	Nguyễn Thành Phúc	Chủ tịch		/	/	
02	Nguyễn Ngọc Hùng	Thành viên	X	/	/	
03	Vũ Phương Thảo	Thành viên		Chủ nhiệm UBKT, CT Công đoàn	/	
04	Hồ Thanh Cường	Thành viên		TP KHĐT TCT CNSG	/	
05	Phạm Thành Trung	Thành viên		Chuyên viên	/	
06	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên		Chuyên viên	/	
07	Trần Quang Phương	Thành viên		Phó TGD	/	

b) Các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Số lượng các cuộc họp: 04 cuộc

Số lần lấy ý kiến thông qua quyết định HĐQT bằng văn bản: 02 Nội dung đã thông qua năm 2024 với những vấn đề chính yếu sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động định kỳ;
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính năm;
- Kế hoạch Quỹ tiền lương năm 2024 của Người lao động và Người quản lý Công ty
- Danh mục các dự án đầu tư xây dựng năm 2024;

(Đính kèm những Nghị quyết, Quyết định đã được ban hành của HĐQT trong năm 2024).

- Hoạt động của HĐQT luôn trên cơ sở tôn trọng quy định pháp luật, với nguyên tắc đa số, trung thực và thận trọng để bảo đảm thực hiện tốt các nghị quyết của đại hội đồng cổ đông thường niên. Nhờ vậy, Công ty hoạt động ổn định, đúng quy định pháp luật và đảm bảo yếu tố phát triển bền vững. Các thành viên HĐQT hoạt động trên tinh thần đoàn kết, trách nhiệm cao, vì lợi ích chung của Công ty. Mỗi thành viên được phân công nhiệm vụ theo nhóm chuyên trách để chủ động công tác và nâng cao trách nhiệm làm việc. Hội đồng quản trị tiếp tục thống nhất ý chí trong hoạt động. Thành viên khi tham dự các cuộc họp HĐQT đóng góp ý kiến xác thực theo nội dung đặt ra, trao đổi, thảo luận nhằm đạt được quyết định đúng đắn nhất trong quá trình

hoạt động. Các nghị quyết HĐQT định hướng được kế hoạch sản xuất-kinh doanh-tài chính Công ty, thực hiện được chính sách tiền lương của người lao động gắn với yêu cầu nâng cao năng suất lao động và tiền lương của người quản lý Công ty theo quy định pháp luật. HĐQT làm tròn nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành. Hoạt động của HĐQT tuân thủ Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành, quyết định được thông qua theo nguyên tắc đa số; nhờ vậy, định hướng Công ty hoạt động đúng quy định pháp luật và đảm bảo phát triển bền vững. Các thành viên HĐQT thể hiện được tính trung thực và thận trọng; hoạt động trên tinh thần đoàn kết, trách nhiệm cao, vì lợi ích chung của Công ty. Mỗi thành viên được phân công nhiệm vụ theo nhóm chuyên trách để chủ động công tác và nâng cao trách nhiệm làm việc.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

- Các thành viên HĐQT không tham gia điều hành hoạt động trên cơ sở nhiệm vụ - quyền hạn được qui định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và Phân công của Chủ tịch theo nhiệm kỳ. Các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT; tích cực thảo luận, góp ý, đánh giá và biểu quyết đồng thuận cao các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT. Nhờ đó, nội dung nghị quyết HĐQT rõ ràng, tạo điều kiện thuận lợi cho điều hành của Ban giám đốc Công ty.

e) Đào tạo quản trị Công ty (Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm):

Trong năm 2024, Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng và Người phụ trách quản trị/Thư ký Công ty tham gia các khóa đào tạo:

- Kỳ sinh hoạt lần thứ 07 năm 2024 của câu lạc bộ Kế toán trưởng.
- Chứng chỉ Kiểm toán Viên Nội Bộ thực hành chuẩn Quốc tế - IAP.
- Kiểm toán Nội bộ thực hành chuyên sâu chuẩn Quốc tế.
- Công bố thông tin và quản trị công ty trên thị trường chứng khoán.
- Hội nghị các tổ chức đăng ký chứng khoán tại VSDC năm 2024.
- Hội nghị Kế toán trưởng toàn quốc 2024.
- Hội nghị Doanh nghiệp thường niên năm 2024.

2. Ban Kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Họ tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%)
01	Bà Huỳnh Thị Bích Phương	Trưởng ban	0,03
02	Trịnh Trọng Tâm	Thành viên	0
03	Tăng Mỹ Phụng	Thành viên	0

Stt	Họ tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%)
04	Phạm Thị Phương Linh	Thành viên	0
05	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Thành viên	0

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS):

Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban Kiểm soát (BKS) thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính, công tác quản lý, điều hành của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Tổ chức họp phân công trách nhiệm của mỗi thành viên BKS;
- Đại diện BKS tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), giám sát các hoạt động của HĐQT, điều hành của Ban Giám đốc và bộ máy quản lý Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT thông qua.
- Xem xét tính đúng đắn về pháp lý của việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong năm tài chính 2024, việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật.
- Đề xuất việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.
- Theo dõi và kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản; xem xét các chỉ số và tỷ trọng chỉ tiêu hàng quý và năm thông qua các buổi họp định kỳ của BKS; đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hàng quý, bán niên và năm tài chính của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát các thủ tục trình tự công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Đvt: triệu đồng

Stt	Họ tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Thu nhập khác	Tổng cộng
1	Nguyễn Thành Phúc	Chủ tịch HĐQT	633,484	94,522		68,056	796,062
2	Nguyễn Ngọc Hùng	Giám đốc/ UV HĐQT	606,792	94,522	72	142,053	915,366
3	Nguyễn Tuấn Ngọc	Phó Giám đốc	517,239	69,165		64,447	650,851

Stt	Họ tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Thu nhập khác	Tổng cộng
4	Vũ Phương Thảo	TV HĐQT		31,429	72		103,429
5	Phạm Thành Trung	TV HĐQT		31,429	72		103,429
6	Trần Quang Phương	TV HĐQT		31,429	72	3	106,429
7	Nguyễn Anh Tuấn	TV HĐQT		31,429	72		103,429
8	Hồ Thanh Cường	TV HĐQT		31,429	72		103,429
9	Đặng Ngọc Hà	P.Giám Đốc	527,317	69,165		70,851	667,333
10	Hoàng Văn Hùng	Nguyên Trưởng BKS	85,248	33,809		8,854	127,911
11	Huỳnh Thị Bích Phương	Trưởng BKS	462,181	55,024		39,313	556,518
12	Nguyễn Thị Quỳnh Diệp	Kế toán trưởng	494,335	60,713		50,310	619,860
13	Tăng Mỹ Phụng	Kiểm soát viên		15,714	48	6	69,714
14	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Kiểm soát viên		15,714	48		63,714
15	Trịnh Trọng Tâm	Kiểm soát viên		15,714	48	6	69,714
16	Phạm Thị Phương Linh	Kiểm soát viên		15,714	48	6	69,714
17	Nguyễn Lê Minh Phương	NQTCT			32		32,00
18	Trần Thị Quỳnh Như	NQTCT			16		16,00

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên): Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Các hợp đồng đã ký và thực hiện với Công ty mẹ - Tổng công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV:

- Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên (Cổ đông lớn) trị giá: 429.196.220.819 đồng (Mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng).

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty thực hiện đúng và đầy đủ các quy định pháp luật về quản trị công ty.

II. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Số : 177/2025/BCKT-HCM.00131

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc

Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 31 tháng 03 năm 2025, từ trang 5 đến trang 38, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM

(đã ký)

(đã ký và đóng dấu)

Phạm Thị Ngọc Liên
Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số
1180-2023-009-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025

Lê Huỳnh Bảo

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 5449-2021-009-1

Báo cáo tài chính được kiểm toán - vui lòng xem file Báo cáo này được công bố trên trang thông tin điện tử Công ty : www.capnuocgiadinh.vn (vào mục Tin cổ đông)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

Giám đốc 

Nguyễn Ngọc Hùng

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025

DANH MỤC CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH NĂM 2024
(Kèm theo Báo cáo thường niên năm 2024)

1. Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	04/NQ-GĐ	24/4/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

2. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2024:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	15/NQ-GĐ	06/02/2024	Nghị quyết phiên họp lần thứ nhất năm 2024	100%
02	16/NQ-GĐ	23/02/2024	Nghị quyết về công tác tổ chức và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
03	17/NQ-GĐ	29/3/2024	Nghị quyết phiên họp lần thứ hai năm 2024	100%
04	18/NQ-GĐ	09/4/2024	Nghị quyết về quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định	100%
05	14/QĐ-GĐ	12/4/2024	Quyết định về việc cử cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
06	19/NQ-GĐ	18/4/2024	Nghị quyết về kế hoạch tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
07	20/NQ-GĐ	26/4/2024	Nghị quyết về quỹ thưởng Người quản lý năm 2023 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định	100%
08	15/QĐ-GĐ	27/5/2024	Quyết định về việc cử cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
09	21/NQ-GĐ	24/6/2024	Nghị quyết phiên họp lần thứ ba năm 2024	100%
10	22/NQ-GĐ	12/9/2024	Nghị quyết về quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của Người quản lý và Người lao động Công ty	100%
11	23/NQ-GĐ	01/10/2024	Nghị quyết về việc chuyển 16 công trình từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư sang thực hiện đầu tư năm 2024	100%
12	24/NQ-GĐ	22/11/2024	Nghị quyết phiên họp lần thứ tư năm 2024	100%
13	16/QĐ-GĐ	26/11/2024	Quyết định về việc ban hành quy trình kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định	100%